

How are modal verbs used in English?

Modal verbs are a subgroup of [auxiliary verbs](#). They express modality and thus denote **desires, abilities, obligations, or possibilities**. Due to their subjective meaning, they are an essential part of the English language and are used very **frequently**. Since modal verbs can usually only appear in **few** tenses and **not** in combination with other modal verbs in a clause, they all have a **substitute form**, which is then used in such cases. For details about the use of the present tense, take a look at [modal verbs in present simple](#).

Now, compare the following possibilities in terms of appearance in example sentences (an overview can be found under [verb forms of modal verbs](#)):

- English **modal verbs** are commonly employed to express the following characteristics and meanings:
 - **can/could:**
 - permission:
 - *"Can I borrow your car, please?"*
 - ability:
 - *"I can speak French, but I can't speak Greek."*
 - possibility:
 - *"This can't be possible."*
 - request:
 - *"Could you call me back later?"*
 - **substitute form** or **paraphrase** with **'to be able to'**:
 - *"I'm not sure if I will be able to come to the party."*
 - *"Will I be able to borrow your car when I have my driver's license?"*
 - **Attention:** **'could'** and **'to be able to'** have a slight difference in meaning; for details, have a look at this [explanation](#).
 - **may/might:**
 - possibility or probability:
 - *"I might do that later."*

- politeness:
 - "*May I ask you something?*"
- permission:
 - "*You may go out until midnight.*"
- **substitute form** or **paraphrase** with '**to be allowed to**':
 - "*Mobile phones are not allowed to be used in the meeting room.*"
 - "*I don't know if I will be allowed to go to the concert.*"
- **must:**
 - obligation:
 - "*I had an accident, and now I must go to the police.*"
 - probability/assumption:
 - "*She doesn't stop reading. That book must be fascinating.*"
 - **substitute form** or **paraphrase** with '**to have to**':
 - "*Peter had to go home early last night.*"
 - "*You will have to show your passport at the airport.*"
- **must not / may not:**
 - prohibition:
 - "*You must not smoke in here.*"
 - "*You may not park in front of the building.*"
 - **substitute form** or **paraphrase** with '**not to be allowed to**':
 - "*We arrived too late, so we were not allowed to enter anymore.*"
 - "*You will not be allowed to feed any animals in the park.*"
- **need not:**
 - a lack of necessity:
 - "*You needn't do that just because of me.*"
 - **substitute form** or **paraphrase** with '**not to have to**':
 - "*We don't have to watch the movie till the end.*"

- "They *didn't have to* bring any money as they were invited."
- **will/would:**
 - future:
 - "Our trip to Australia *will* be very expensive."
 - question/request:
 - "*Would* you like some coffee?"
 - possibility:
 - "I *would* stay longer, but I have to go to work."
 - **substitute form** or **paraphrase** with '**to want to**':
 - "Sam *wanted to* help you, but he didn't know how."
 - "They had always *wanted to* travel the world, but then they retired and moved to South Africa."
- **shall/should / ought to:**
 - proposal/suggestion:
 - "*Shall* I turn on the heating?"
 - advice:
 - "You *should* get some rest; you look tired."
 - **substitute form** or **paraphrase** with '**to have to**' or '**to be supposed to**':
 - "Mike *was supposed to* go to the doctor's yesterday."
 - "I *had to* close the window because Peter had a cold."

What are the special rules to consider when using modal verbs?

When using **modal verbs**, the following **particularities** need to be taken into account:

1. When conjugating modal verbs in the present tense – in contrast to full verbs – an '**s**' is never suffixed **either** to the modal verb itself (*can**s***) **or** to the full verb, even in the third person singular:
 - "Mike *can* speak a bit Chinese."

- **not:** "Mike ~~can~~s speak a bit Chinese."
 - **not:** "Mike ~~can~~ speak~~s~~ a bit Chinese."
 - "You don't have to walk; my sister ~~will~~ take you to the station."
 - **not:** "You don't have to walk; my sister ~~will~~s take you to the station."
 - **not:** "You don't have to walk; my sister ~~will~~ take~~s~~ you to the station."
2. Likewise, modal verbs **cannot** convey the progressive aspect (as the present participle or ing-form does):
- ~~must~~ing
 - ~~will~~ing
3. When specifying the infinitive, 'to' is **never** used with modal verbs:
- ~~to~~ can
 - ~~to~~ would
4. As modals are also auxiliary verbs, no **additional** auxiliary verb, such as 'to do' or 'to have', is used in **questions** and **negations** (~~Do you can~~ ...):
- "~~Will~~ you be here when I come back?"
 - **not:** "~~Do you will be~~ here when I come back?"
 - "~~Can~~ you tell me the way to the post office?"
 - **not:** "~~Do you can tell me~~ the way to the post office?"
5. As mentioned above, modal verbs **cannot** appear with **other** modal verbs in the same clause:
- "If I study hard, I ~~will~~ be able to speak French soon."
 - **not:** "If I study hard, I ~~will can~~ speak French soon."

Động từ khiếm khuyết được sử dụng như thế nào trong tiếng Anh?

Động từ khuyết thiếu là một nhóm nhỏ của [trợ động từ](#) . Chúng thể hiện phương thức và do đó biểu thị **mong muốn, khả năng, nghĩa vụ** hoặc **khả năng** . Do ý nghĩa chủ quan của chúng, chúng là một phần thiết yếu của ngôn ngữ tiếng Anh và được sử dụng rất **thường xuyên** . Vì các động từ khuyết thiếu thường chỉ có thể xuất hiện ở **một vài** thì và **không** kết hợp với các động từ khuyết thiếu khác trong một mệnh đề, nên tất cả chúng đều có dạng **thay thế** , sau đó được sử dụng trong những trường hợp như vậy. Để biết chi tiết về việc sử dụng thì hiện tại, hãy xem [các động từ khiếm khuyết ở thì hiện tại đơn](#) .

Bây giờ, hãy so sánh các khả năng sau đây về mặt xuất hiện trong các câu ví dụ (có thể tìm thấy tổng quan dưới [dạng động từ của động từ khuyết thiếu](#)):

- **Các động từ khuyết** thiếu trong tiếng Anh thường được sử dụng để diễn đạt các đặc điểm và ý nghĩa sau:
 - **có thể:**
 - sự cho phép:
 - " *Tôi **có thể** mượn xe của bạn được không?* "
 - có khả năng:
 - "Tôi **có thể** nói tiếng Pháp, nhưng tôi không thể nói tiếng Hy Lạp."
 - khả năng:
 - "Điều này là **không thể**."
 - lời yêu cầu:
 - " *Anh **có thể** gọi lại cho em sau được không?* "
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **để có thể** ':
 - "Tôi không chắc liệu mình **có thể** đến dự tiệc hay không."
 - "Tôi **có thể** mượn xe của bạn khi tôi có bằng lái xe không?"

- **Lưu ý:** ' **could** ' và ' **to be could to** ' có một chút khác biệt về nghĩa; để biết chi tiết, hãy xem phần giải thích này ➡.
- **có thể / có thể:**
 - khả năng hoặc xác suất:
 - "Tôi **có thể** làm điều đó sau."
 - phép lịch sự:
 - " Tôi **có thể** hỏi bạn vài điều được không?"
 - sự cho phép:
 - "Bạn **có thể** ra ngoài cho đến nửa đêm."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **to be allow to** ':
 - "Điện thoại di động **không được phép** sử dụng trong phòng họp."
 - "Tôi không biết liệu mình **có được phép** đến buổi hòa nhạc hay không."
- **phải:**
 - nghĩa vụ:
 - "Tôi gặp tai nạn, và bây giờ tôi **phải** đi báo cảnh sát."
 - xác suất/giả định:
 - "Cô ấy không ngừng đọc. Cuốn sách đó **chắc hẳn** rất hấp dẫn."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **to have to** ':
 - "Peter **phải** về nhà sớm tối qua."
 - "Bạn sẽ **phải** xuất trình hộ chiếu tại sân bay."
- **không được / có thể không:**
 - cấm:
 - "Anh **không được** hút thuốc ở đây."
 - "Bạn **không được** đậu xe trước tòa nhà."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **không được phép** ':
 - "Chúng tôi đến quá muộn nên **không được** vào nữa".
 - "Bạn sẽ **không được phép** cho bất kỳ con vật nào trong công viên ăn."

- **không cần:**
 - sự thiếu cần thiết:
 - "Anh *không cần phải* làm thế chỉ vì tôi."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **not to have to** ':
 - "Chúng ta *không cần phải* xem bộ phim cho đến cuối."
 - "Họ *không phải* mang theo bất kỳ khoản tiền nào vì họ được mời."
- **sẽ / sẽ:**
 - Tương lai:
 - "Chuyến đi Úc của chúng ta *sẽ* rất tốn kém."
 - câu hỏi/yêu cầu:
 - " *Bạn* có muốn một chút cà phê không?"
 - khả năng:
 - "Tôi *sẽ* ở lại lâu hơn, nhưng tôi phải đi làm."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **to want to** ':
 - "Sam *muốn* giúp bạn, nhưng anh ấy không biết làm thế nào."
 - "Họ luôn *muốn* đi du lịch khắp thế giới, nhưng sau đó họ nghỉ hưu và chuyển đến Nam Phi."
- **sẽ/nên/nên:**
 - đề xuất/gợi ý:
 - " Tôi *bật* máy sưởi nhé?"
 - lời khuyên:
 - "Bạn *nên* nghỉ ngơi một chút; Bạn trông có vẻ mệt mỏi."
 - **thay thế hình thức** hoặc **diễn giải** bằng ' **to have to** ' hoặc ' **to be used to** ':
 - "Mike *lẽ ra phải* đi khám bác sĩ ngày hôm qua."
 - "Tôi *phải* đóng cửa sổ vì Peter bị cảm lạnh."

Các quy tắc đặc biệt cần xem xét khi sử dụng động từ khiếm khuyết là gì?

Khi sử dụng **các động từ khiếm khuyết** , các **đặc** điểm sau cần được tính đến:

1. Khi chia động từ khiếm khuyết ở thì hiện tại – trái ngược với động từ đầy đủ – không bao giờ thêm ' **s** ' vào hậu tố của chính động từ khiếm khuyết (*can* **s**) **hoặc** với động từ đầy đủ, ngay cả ở ngôi thứ ba số ít:
 - "Mike *có thể* nói một chút tiếng Trung."
 - **không phải:** "Mike *có thể* ~~nói~~ một chút tiếng Trung."
 - **không phải:** "Mike *có thể* nói ~~một~~ chút tiếng Trung."
 - "Bạn không cần phải đi bộ; chị tôi *sẽ* đưa bạn đến nhà ga."
 - **không phải:** "Bạn không cần phải đi bộ; chị tôi *sẽ* đưa ~~bạn~~ ~~đến~~ nhà ga."
 - **không phải:** "Bạn không cần phải đi bộ; chị tôi *sẽ* đưa bạn ~~đến~~ nhà ga."
2. Tương tự như vậy, các động từ khiếm khuyết **không thể** truyền đạt khía cạnh tiếp diễn (như hiện tại phân từ hoặc dạng ing đã làm):
 - *phải* ~~ăn~~
 - *sẽ* ~~ing~~
3. Khi chỉ định động từ nguyên thể , 'to' không **bao giờ** được sử dụng với các động từ khuyết thiếu:
 - ~~để~~ *có thể*
 - *sẽ* ~~=~~
4. Vì các động từ khiếm khuyết cũng là trợ động từ nên không có trợ động từ **bổ sung** nào , chẳng hạn như 'to do' hoặc 'to have' , được sử dụng trong **câu hỏi** và câu **phủ định** (~~Do-you-can~~ ...) :
 - " Bạn *sẽ* ở đây khi tôi trở lại chứ?"
 - **không phải:** " ~~Bạn-sẽ~~ ở đây khi tôi trở lại chứ?"
 - " *Bạn có thể* chỉ cho tôi đường đến bưu điện được không?"
 - **không phải:** " ~~Bạn-có-thể-chỉ-cho-tôi~~ đường đến bưu điện không?"
5. Như đã đề cập ở trên, động từ tình thái **không thể** xuất hiện cùng với **các** động từ tình thái khác trong cùng một mệnh đề:
 - "Nếu tôi học chăm chỉ, tôi *sẽ* sớm nói được tiếng Pháp."
 - **chứ không phải:** "Nếu tôi học chăm chỉ, tôi *sẽ* sớm nói được tiếng Pháp."